

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ
TỈNH PHÚ THỌ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 16/2023/HS-ST
Ngày 10 tháng 3 năm 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ - TỈNH PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- + Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Bình Luyến
+ Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Minh Tranh

Ông Nguyễn Ngọc Chín

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương Thủy - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố VT, tỉnh PT.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố VT, tỉnh PT, tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Trang - Kiểm sát viên.

Trong ngày 10 tháng 03 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố VT, tỉnh PT xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 12/2023/TLST-HS ngày 02/02/2023, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2023/QĐXXST-HS ngày 27/02/2023, đối với:

Bị cáo: **Trịnh Văn C**; Giới tính: Nam; Sinh ngày 05/4/1993 tại huyện QH, tỉnh CB; Đăng ký hộ khẩu thường trú: Phố CL, xã CL, huyện QH, tỉnh CB; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Nùng; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 10/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Bố đẻ: Nông Văn Đ - sinh năm 1963; Mẹ đẻ: Trịnh Thị S - sinh năm 1973; Vợ: Lê Thị T - sinh năm 1993; Con: có 02 con, con lớn sinh năm 2014, con nhỏ sinh năm 2020; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 23/11/2022 đến ngày 01/12/2022 Cơ quan điều tra ra Quyết định khởi tố bị can và Lệnh tạm giam đối với C. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh PT, (Có mặt).

* *Người bào chữa cho bị cáo:* Bà Nguyễn Thị Bích Thủy - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh PT;

Địa chỉ: đường Nguyễn T T, phường TD, thành phố VT.

(Bà Thủy có đơn xin xét xử vắng mặt và gửi bài bào chữa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hồi 17 giờ 40 phút ngày 23/11/2022 tại tổ 11A, khu HV, phường GV, thành phố VT, tỉnh PT, tổ công tác đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an thành phố VT lập biên bản bắt người phạm tội quả

tang đổi với Trịnh Văn C, SN 1993, trú tại: Phố CL, xã CL, huyện Q H, tỉnh CB, đang tàng trữ trái phép 04 gói giấy có đặc điểm: 03 gói mặt ngoài màu vàng, mặt trong màu trắng và 01 gói mặt ngoài màu trắng bạc, mặt trong màu trắng; bên trong cả 04 gói giấy đều có chứa chất bột cục màu trắng, C khai đây là ma túy Heroine của C, mục đích để bán kiếm lời. Tổ công tác đã tiến hành thu giữ và niêm phong 04 gói ma túy có đặc điểm như đã nêu trên. Đồng thời, thu giữ của C: 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu xanh đen đã cũ, số imei 864326053850172 kèm 02 sim trong máy số 0787238196 và 0379961440; tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam 23.000 đồng.

Ngày 23/11/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố VT đã ra Quyết định trưng cầu giám định số chất bột, cục màu trắng thu giữ của C. Tại bản Kết luận giám định số 1635/KL-KTHS ngày 28/11/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh PT kết luận:

“Chất bột, cục màu trắng chứa trong 04 gói giấy trong đó 01 gói mặt ngoài màu trắng bạc, bên trong màu trắng và 03 gói mặt ngoài màu vàng, mặt trong màu trắng, trong bì niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng là 0,316 gam, loại Heroine.”

* Heroin (hay Heroine) là chất ma túy nằm trong Danh mục IA, số thứ tự 09, Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính Phủ.

Hoàn trả lại 0,285 gam chất bột, cục màu trắng là mẫu vật còn lại sau giám định cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định.

Về nguồn gốc số ma túy khi bắt quả tang thu giữ của C khai nhận: Khoảng 11 giờ ngày 23/11/2022, C một mình đi đến khu vực gầm cầu Quang Châu thuộc huyện VY, tỉnh BG để tìm mua ma túy. Tại đây C gặp hỏi và mua của một người đàn ông tự giới thiệu tên là Lâm được 04 gói ma túy có đặc điểm là 04 gói giấy, trong đó có 03 gói giấy mặt ngoài màu vàng mặt trong màu trắng và 01 gói giấy mặt ngoài màu trắng bạc, mặt trong màu trắng, bên trong cả 04 gói đều có chứa chất bột, cục màu trắng là ma túy Heroine với giá 800.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, C cầm 04 gói ma túy vừa mua được đi đến chỗ vắng người gần đó và mở 01 gói ma túy tách lấy một phần sử dụng cho bản thân, số ma túy còn lại, C gói lại như cũ rồi đút cả 04 gói ma túy vào trong túi áo đang mặc, sau đó bắt xe khách (C không nhớ biển kiểm soát và hãng xe) đi đến thành phố VT. Khi đi đến bến xe khách thành phố VT, C xuống xe đứng ở cổng bến xe khách thuộc khu HV, phường GV, VT, PT để xem có ai hỏi mua ma túy sẽ bán với giá 300.000 đồng/01 gói. Khi C đứng được một lúc thì bị Tổ công tác kiểm tra, thu giữ như đã nêu trên.

Ngày 23/11/2022, Cơ quan điều tra đã kiểm tra xét nghiệm ma túy bằng que thử nước tiểu đối với C, kết quả xét nghiệm C có sử dụng ma túy. Cơ quan điều tra đã chuyển Công an thành phố VT ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 253/QĐ-XPHC ngày 19/12/2022, hình thức xử phạt là cảnh cáo.

Tại bản cáo trạng số: 12/CT-VKS-VT ngày 03 tháng 02 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân thành phố VT, truy tố bị cáo Trịnh Văn C về tội: *"Mua bán trái phép chất ma túy"*, theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản cáo trạng truy tố.
- Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ vào: Khoản 1, khoản 5 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điểm a, c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136, của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trịnh Văn C phạm tội: “**Mua bán trái phép chất ma túy**”.

Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Trịnh Văn C từ 30 tháng tù đến 36 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ là ngày 23/11/2022.

Về hình phạt bổ sung: Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu xanh đen, đã cũ, số IMEI (trong nguồn): 864326053850172 và 23.000 đồng thu giữ của C.

** Về xử lý vật chứng:*

Tịch thu, tiêu hủy: 0,285 gam chất bột, cục màu trắng cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định, được niêm phong, dán kín trong 01 bì niêm phong có số: 1635/KLGD của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh PT, hoàn trả mẫu vật sau giám định và 02 sim điện thoại, sim số 787.238.196 và 0379.961.440;

** Về án phí:* Buộc bị cáo Trịnh Văn C phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

- Người bào chữa cho bị cáo có quan điểm bào chữa: Nhất trí với quan điểm của Kiểm sát viên. Đề nghị HĐXX xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

Trong quá trình điều tra và tại phiên những người tham gia tố tụng không có ý kiến gì khác về quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố VT, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố VT, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Xét lời khai nhận tội của bị cáo Trịnh Văn C tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan CSĐT và vật chứng thu giữ, cũng như các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để kết luận: Hồi 17 giờ 40 phút ngày 23/11/2022; tại tổ 11A, khu HV, phường GV, thành phố VT, tỉnh PT; Trịnh Văn C đang tàng trữ trái phép khối lượng 0,316 gam ma túy Heroine

mục đích để bán kiếm lời thì bị tổ công tác - Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố VT kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang thu giữ vật chứng.

Hành vi nêu trên của Trịnh Văn C đã phạm vào tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự;

Khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm”.

[3]. Xét hành vi phạm tội của bị cáo thuộc loại tội phạm nghiêm trọng. Bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp và đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây mất trật tự trị an xã hội. Do vậy, cần phải xử phạt thật nghiêm trước pháp luật, mang tính giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, trước khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử xem xét đến nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo thấy rằng:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào, theo quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự;

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, nên cần xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là phù hợp.

Về hình phạt bổ sung: Cơ quan CSĐT tiến hành xác minh, xác định bị cáo không có tài sản gì riêng có giá trị, ngoài tài sản bị thu giữ, gồm có: 01 điện thoại di động, nhãn hiệu OPPO màu xanh đen, đã cũ và số tiền 23.000 đồng. Đây là tài sản của bị cáo dùng để liên lạc hàng ngày, nên áp dụng khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự tịch thu sung vào ngân sách nhà nước là phù hợp.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy ngày 23/11/2022 của Trịnh Văn C, Cơ quan điều tra đã chuyển Công an thành phố VT ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 253/QĐ-XPHC ngày 19/12/2022, hình thức xử phạt là cảnh cáo, là phù hợp.

Đối với người đàn ông tên Lâm đã bán ma túy cho C tại huyện VY, tỉnh BG, do C không biết họ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể, ngoài lời khai của C, không có tài liệu nào khác chứng minh nên Cơ quan điều tra không xác định được, là phù hợp.

[4]. Về xử lý vật chứng:

- Ma túy thuộc Nhà nước quản lý, cấm tàng trữ, lưu hành. Vì vậy, cần tịch thu, tiêu hủy 0,285 gam chất bột, cục màu trắng cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định, được niêm phong, dán kín trong 01 bì niêm phong có số: 1635/KLGĐ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh PT, hoàn trả mẫu vật sau giám định, là phù hợp.

- Đối với 02 sim điện thoại, số 787.238.196 và 0379.961.440 thu giữ của bị cáo C không còn giá trị sử dụng. Tại phiên tòa bị cáo cũng không yêu cầu được nhận lại nên cần tịch thu tiêu hủy, là phù hợp.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.
Xét đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ, cần chấp nhận.
Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 1, khoản 5 Điều 251; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điểm a, c khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136; khoản 1 Điều 331; khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Tuyên bố: Bị cáo Trịnh Văn C phạm tội: “**Mua bán trái phép chất ma túy**”.

Xử phạt: Bị cáo Trịnh Văn C 30 (Ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ là ngày 23/11/2022.

Về hình phạt bổ sung: Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu xanh đen, đã cũ, số IMEI (trong nguồn): 864326053850172 và 23.000 đồng (Hai mươi ba nghìn đồng) thu giữ của C.

* Về xử lý vật chứng:

Tịch thu, tiêu hủy: 0,285 gam chất bột, cục màu trắng cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định, được niêm phong, dán kín trong 01 bì niêm phong có số: 1635/KLGD của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh PT, hoàn trả mẫu vật sau giám định và 02 sim điện thoại, số 787.238.196 và 0379.961.440;

(Theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 03/02/2023 và Biên lai thu tiền số: AA/2020/0007444 ngày 03/02/2023 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố VT, tỉnh PT).

* Về án phí: Buộc bị cáo Trịnh Văn C phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo, trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh PT;
- VKSND tỉnh PT;
- VKSND TP.VT;
- Trại TG CA tỉnh PT;
- Công an TP.VT;
- Sở Tư pháp tỉnh PT;
- Chi cục THADS TP.VT;
- UBND nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo;
- Lưu HS, AV.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Bình Luyện